

Số: 295 /BC-BDT

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 7 năm 2016

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X)**

Thực hiện Công văn số 3474/UBND-NC ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X), Ban Dân tộc báo cáo việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn (2007-2016) như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Từ khi Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) được quán triệt và triển khai thực hiện, 10 năm qua Chi bộ Ban Dân tộc đặc biệt quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, nhất là khi có Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI), Kết luận số 21, Chỉ thị số 50-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Luật Phòng chống tham nhũng ra đời.

Tuy nhiên, do đặc thù Ban Dân tộc là cơ quan ngang Sở, trực thuộc UBND tỉnh nhưng không có đơn vị trực thuộc, hơn nữa các chương trình, chính sách dân tộc đều phân cấp xuống UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện. Vì vậy, phạm vi công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí của Ban Dân tộc chủ yếu ở phạm vi nội bộ cơ quan Ban Dân tộc.

**II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

**1. Những kết quả đạt được**

*1.1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, thành ủy trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) và Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) (Kết luận 21):*

- Cấp ủy, chính quyền và hội đoàn thể cơ quan đã quán triệt Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X), Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) (Kết luận 21), Chỉ thị số 50-CT/TW và các Chương trình, kế hoạch của Đảng ủy cấp trên liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng đến đảng viên trong Chi bộ.

- Chi ủy đã chỉ đạo chính quyền và các tổ chức đoàn thể phổ biến tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan đến cán bộ công chức cơ quan, thực hiện việc xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng hằng năm, trong đó nêu một số nhiệm vụ cụ thể như: công tác

kê khai, minh bạch tài sản; công tác công khai minh bạch về tài chính cơ quan, về kế hoạch thực hiện chính sách dân tộc hàng năm; về công tác tổ chức cán bộ, về công tác sắp xếp luân chuyển,...

- Lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn về tổ chức Thanh tra Ban tạo điều kiện để Thanh tra Ban thực hiện nhiệm vụ giúp Trưởng Ban thực hiện công tác phòng, chống TN, LP của cơ quan; chỉ đạo Công đoàn cơ sở quan tâm chỉ đạo Ban Thanh tra Nhân dân để phối hợp với chính quyền trong việc phát hiện, xử lý TN, LP trong nội bộ cơ quan Ban Dân tộc.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ban Dân tộc trong việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án TN, LP, kinh tế xảy ra liên quan đến việc thực hiện chính sách dân tộc của các địa phương trong tỉnh.

- Lãnh đạo, chỉ đạo xử lý cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu khi để xảy ra TN, LP và xử lý, kỷ luật cán bộ, đảng viên có liên quan đến TN, LP;

- Phối hợp với Cấp ủy thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tình hình đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ chuyên môn được giao theo Điều lệ Đảng và Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) và Kết luận 21.

*1.2. Tình hình, kết quả thực hiện các chủ trương, giải pháp theo Nghị quyết Trung ương 3 và Kết luận 21:*

*1.2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân về phòng, chống TN, LP được Chi bộ, chính quyền và Công đoàn cơ sở thực hiện thường xuyên.*

Cán bộ, đảng viên, người lao động đã nhận thức và có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác phòng, chống TN, thực hành chống lãng phí trong cơ quan, đơn vị. Thể hiện ở việc phản hồi những quy chế làm việc chưa phù hợp để điều chỉnh, tinh thần tiết kiệm trong việc sử dụng Ô tô, trang thiết bị văn phòng, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại,... nhằm tiết kiệm chi ngân sách.

*1.2.2. Đề cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên và người đứng đầu trong phòng, chống TN, LP; cam kết của người đứng đầu về sự tu dưỡng, rèn luyện, liêm khiết không TN, LP.*

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, nêu cao tính tiên phong gương mẫu của từng cán bộ là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu của cơ quan, Cấp ủy và Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở nhằm quản lý, giáo dục đảng viên.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát đảng viên theo kế hoạch đảm bảo trong từng nhiệm kỳ 80% đảng viên được kiểm tra, giám sát. Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, ngăn ngừa và phát hiện cán bộ, đảng viên vi phạm.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng trong việc phát hiện, xử lý TN, LP. Cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, kịp thời cho các cơ quan chức năng khi có yêu cầu.

- Đưa nội dung phòng, chống TN, LP vào các cuộc họp thường kỳ của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể và xem nội dung này là một tiêu chí để đánh giá chất lượng đảng viên, công chức hàng năm.

- Lãnh đạo, chỉ đạo Thanh tra Ban và Ban Thanh tra Nhân dân trong việc kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống TN, LP.

1.2.3. Hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc cơ chế, chính sách về công tác tổ chức, cán bộ để phòng, chống TN, LP:

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà nước, của tỉnh về công tác cán bộ và thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch đúng quy trình trong công tác cán bộ.

- Công tác thi tuyển, tiếp nhận, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức theo đúng quy định của đảng và nhà nước, hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ.

- Phát hiện kịp thời và có các biện pháp phù hợp để ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ (chạy chỗ, chạy chức, chạy quyền, chạy bằng cấp, chạy quy hoạch, chạy luân chuyển, chạy tội...).

- Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức phù hợp với trình độ năng lực và yêu cầu của tổ chức.

- Kịp thời phát hiện những cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiều dư luận, có biểu hiện tham nhũng, lãng phí, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định điều chuyển, thay thế.

- Ban Dân tộc xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ nhằm sử dụng kinh phí đúng mục đích và tiết kiệm, đảm bảo hoạt động của cơ quan cũng như đảm bảo chế độ của CBCC; đến nay, qui chế đã được thực hiện có hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức và để phòng, chống TN, LP.

- Hằng năm Ban Dân tộc thực hiện nghiêm túc công tác minh bạch về tài sản, thu nhập của các đối tượng thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập cá nhân đảm bảo đúng quy định và thực hiện nghiêm yết công khai, tiếp thu ý kiến đóng góp và thực hiện kiểm tra, xác minh khi cần thiết, xử lý sai phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập. Thực hiện trả lương cho CBCC và người lao động qua tài khoản ngân hàng.

- Ban Dân tộc đã quán triệt đến cán bộ, đảng viên các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, cụ thể như: cán bộ, công chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội luôn xử sự chuẩn mực, phù hợp với đặc thù công việc của từng nhóm cán bộ, công chức và từng lĩnh vực hoạt động công vụ, bảo đảm thực hiện hết trách nhiệm của cán bộ, công chức; không xảy ra các trường hợp cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong khi giải quyết công việc. Cán bộ, công chức được quán triệt về quy tắc ứng

xử trong việc nhận quà, tặng quà, từ chối nhận quà và nộp lại quà tặng; thực hiện tốt chỉ đạo của cấp trên về việc thực hiện các qui định về tặng và nhận quà tặng nhân các ngày lễ tết; trong kỳ không có trường hợp nào vi phạm xảy ra.

1.2.4. Công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan: Ban Dân tộc luôn công bố công khai hoạt động của cơ quan tại cuộc họp của cơ quan về chương trình, kế hoạch chính sách dân tộc, công khai, minh bạch trong mua sắm tài sản công; công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước; công khai minh bạch về công tác tổ chức, cán bộ, về thi đua khen thưởng; công khai minh bạch các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn về quyền lợi đối với từng loại chức danh trong cơ quan, đồng thời đã chấp hành nghiêm túc các quy định này.

#### 1.2.5. Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế về phòng chống TN, LP

Chi bộ Ban Dân tộc luôn nghiêm túc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN của cấp trên; lãnh đạo chính quyền trong việc giao nhiệm vụ cho Thanh tra Ban tham mưu giúp lãnh đạo Ban thực hiện các nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng của ngành. Ban Dân tộc đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm để thực hiện thực hành tiết kiệm, thực hiện nghiêm túc chế độ công khai minh bạch, thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong các hoạt động của cơ quan; Chi bộ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đảng viên, qua đó góp phần chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót và đồng thời thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng, chống lãng phí trong cán bộ, đảng viên cơ quan.

#### 1.2.6. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN

Chi bộ Ban Dân tộc đã tổ chức quán triệt những nội dung cơ bản của Luật PCTN đến cán bộ đảng viên trong Chi bộ nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm lãnh đạo. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, Ban Dân tộc đã tổ chức thực hiện với nhiều hình thức, nội dung phổ biến thiết thực phù hợp, như: Phổ biến trực tiếp, nhắc nhở thường xuyên trong sinh hoạt thường kỳ; phản ánh những hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí được các cơ quan chức năng phát hiện đưa tin trên báo, đài phát thanh truyền hình ... nhằm tạo dư luận ủng hộ đồng tình với mục tiêu PCTN, lãng phí của Đảng và Nhà nước.

1.2.7. Phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí và thu hồi tài sản tham nhũng:

- Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) Ban Dân tộc không có vụ việc tham nhũng nào xảy ra, việc thực hành tiết kiệm được thực hiện nghiêm túc, không để xảy ra tình trạng lãng phí tài sản công, kinh phí của nhà nước.

- Ban Dân tộc thực hiện nghiêm túc đúng pháp luật về việc tiếp nhận và xử lý đơn, thư tố cáo TN, LP.

- Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra và thu hồi tài sản tham nhũng được Cấp ủy, chính quyền và Công đoàn cơ quan phối hợp chặt chẽ phát hiện và có biện pháp xử lý kịp thời những biểu hiện tham nhũng, lãng phí trong cơ quan.

#### 1.2.8. Đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí :

- Quản lý sử dụng ngân sách: thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ, cân đối dự toán các khoản chi và chi theo đúng chế độ của nhà nước.

- Việc mua sắm, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan được thực hiện công khai, chặt chẽ theo đúng nhu cầu thực tế của từng công chức, phòng ban đề nghị và Lãnh đạo xét duyệt. Việc mua sắm theo đúng quy định của nhà nước; việc sử dụng phương tiện thiết bị được theo dõi chặt chẽ, nêu cao tinh thần trách nhiệm của từng Cán bộ công chức cơ quan trong việc sử dụng đúng mục đích, thực hành tiết kiệm.

- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc đúng quy định của nhà nước, có bảo vệ cơ quan, không cho thuê cho mượn trái phép, thực hiện vệ sinh sạch sẽ trong phòng làm việc và khuôn viên cơ quan.

- Tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động theo đúng quy định của nhà nước, cán bộ công chức chấp hành nghiêm túc Quyết định số 20 của UBND tỉnh và Chỉ thị số 31 của Tỉnh ủy.

## 2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Một số Quyết định của UBND tỉnh phân khai vốn các chương trình, dự án, chính sách dân tộc cho UBND các huyện miền núi, nhưng không có sự tham gia, tham mưu, đề xuất của Ban Dân tộc tỉnh gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước của Ban và có những sai sót trong chính sách như phân bổ vượt tổng mức hỗ trợ của TW, sai danh mục công trình, dự án...

- Việc phân cấp cho UBND cấp huyện thực hiện các chính sách, dự án đạt được nhiều kết quả, hiệu quả; tuy nhiên, cũng có những mặt hạn chế trong việc lồng ghép nguồn lực, không thực hiện đồng bộ các nội dung chính sách, nội dung nào dễ thực hiện thì thực hiện ngay, nội dung nào khó thực hiện thì không thực hiện (như chính sách hỗ trợ theo Quyết định 755/QĐ-TTg).

- Việc giao nhiệm vụ cho các cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh, UBND huyện liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc chưa thống nhất, đồng bộ, nhất là ở cấp huyện (một số chương trình, dự án, chính sách dân tộc nhất là đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng UBND cấp huyện không giao cho Phòng Dân tộc huyện mà giao cho các phòng chuyên môn, đơn vị khác tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện) gây khó khăn trong công tác theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo của Phòng Dân tộc các huyện và Ban Dân tộc tỉnh.

- Công tác phối hợp thực hiện công tác thanh tra của các Sở, Ngành và các địa phương chưa tốt, thiếu sự chia sẻ thông tin về công tác thanh tra.

### **3. Đánh giá chung**

3.1. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) ở địa phương đã quán triệt đầy đủ 5 quan điểm của Đảng về phòng, chống TN, LP; mức độ và kết quả thực hiện các chủ trương, giải pháp nêu trong Nghị quyết thể hiện đầy đủ, cụ thể, quyết liệt; song việc triển khai thực hiện chưa đạt kết quả như tinh thần Nghị quyết đã đề ra. Nguyên nhân chủ quan là lực lượng làm công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí mỏng, thiếu chuyên môn, thẩm quyền chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao.

3.2. Đánh giá tình hình tham nhũng, lãng phí hiện nay trong phạm vi ngành Dân tộc về mức độ phổ biến của hành vi tham nhũng: không phổ biến; Mức độ thiệt hại kinh tế do tham nhũng: không thiệt hại; Mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng: không.

3.3. Sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) và Kết luận 21, công tác phòng, chống TN, LP đã đạt mục tiêu “ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí” và “tạo bước chuyển biến rõ rệt” như trong Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) đã đề ra.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Trên cơ sở những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong thời gian qua; trước yêu cầu nhiệm vụ của công tác PCTN thời gian tới, hằng năm Ban Dân tộc xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí đề ra những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện tốt hơn những chủ trương, giải pháp nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Kết luận 21 và những nội dung về phòng, chống TN, LP trong Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

2. Kiến nghị, đề xuất những chủ trương, giải pháp, nhất là những chủ trương, giải pháp đột phá nhằm tạo bước chuyển biến tích cực, mạnh mẽ, để ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí trong thời gian tới.

- Quy định cụ thể trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị chức năng trong phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng (Cơ quan Công an, Kiểm sát, Thanh tra và Kiểm tra Đảng).

- Cải cách ngành Thanh tra theo hướng tăng quyền, tăng tính độc lập để thực hiện tốt chức năng thanh tra góp phần thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí trong hệ thống cơ quan hành pháp.

### 3. Những kiến nghị, đề xuất khác.

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước khi tham mưu trình UBND tỉnh quyết định phân bổ, phân khai vốn thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc phải có ý kiến tham gia bằng văn bản của Ban Dân tộc tỉnh.

- UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện thực hiện nghiêm túc việc giao nhiệm vụ cho Phòng Dân tộc huyện tham mưu thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc trên địa bàn huyện. Trường hợp Phòng Dân tộc huyện không đủ khả năng thì giao cho các phòng, ban, đơn vị khác tham mưu, thực hiện nhưng phải giao Phòng Dân tộc giúp UBND huyện theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc.

- Chỉ đạo các Sở, ban, ngành và các địa phương gửi: kế hoạch thanh tra, kết luận thanh tra và những thông tin về kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, các vi phạm trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và kết quả xử lý những vi phạm có liên quan đến công tác dân tộc, chính sách dân tộc đến Ban Dân tộc để theo dõi và phối hợp thực hiện.

Trên đây là kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X), Ban Dân tộc báo cáo UBND tỉnh để theo dõi chỉ đạo việc thực hiện./. *luc*

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Chỉ ủy;
- Phòng: TT-ĐB, CSĐT, KH-TH
- Thanh tra Ban;
- Văn phòng;
- Lưu VT, TTB

TRƯỞNG BAN



Hồ Văn Thế

